

Bản án số: 08 /2019/HSST
Ngày 26/03/2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH, TỈNH THANH HOÁ**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Văn Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Văn Kiên
2. Bà Bùi Thị Bích Thủy

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Bùi Văn Tư - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Ông Hàn Văn Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 26/03/2019, tại trụ sở TAND huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 07/2019/HSST ngày 07/01/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2019/HSST- QĐ ngày 13/03/2019 đối với bị cáo:

Trần Trí C; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 12/12/1973, tại xã Thạch Định, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Đội Thành Vân, xã Thành Vân, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Dân tộc: Kinh; Trình độ văn hóa: 12/12; con ông: Trần Quang Ứng - Sinh năm 1950; con bà: Phạm Thị Són - Sinh năm 1947; Vợ: Bùi Thị Thanh - Sinh năm: 1981; Con: Trần Ngọc Hà – sinh năm 2004 và Trần Trí Thành - Sinh năm 2008; Tiền sự: không; Tiền án: không

Bị cáo bị tạm giữ 03 ngày kể từ ngày 04/12/2018 đến ngày 07/12/2018, sau đó bị khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/12/2018 cho đến nay. Hiện bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại: Anh Trịnh Quốc Dân – sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn 6, Tân Sơn, xã Thành Kim, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

* Người làm chứng:

1. Anh Bùi Văn Quý - sinh năm: 1971

Địa chỉ: Thôn Thạch Lỗi, xã Thành Tân, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

2. Anh Bùi Văn Chín - sinh năm: 1988

Địa chỉ: Thôn Thạch Lỗi, xã Thành Tân, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do trước đó được anh vợ là Bùi Văn Quý và em vợ là Bùi Văn Chín (đều trú tại thôn Thạch Lỗi, xã Thành Tân) nhờ mua cây cau giống, nên Trần Trí C nảy sinh ý định nhổ trộm cau trong lô đất bên cạnh nhà của gia đình anh Trịnh Quốc Dân, người xã Thành Kim đem về đưa cho anh Quý và anh Chín. Thực hiện ý định trên, vào khoảng 20 giờ một ngày giữa tháng 11/2018, lợi dụng đêm tối, không có người trông coi, C đi lên lô đất của gia đình anh Dân nhổ trộm cau cho vào một bao tải màu vàng mang đến nhà anh Quý để ở sân rồi ra về (Số cau này sau đó anh Quý đã đem trồng ở vườn của gia đình). Tiếp đó, vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 30/11/2018, C tiếp tục lên lô đất của gia đình anh Dân nhổ trộm cau cho vào một bao tải màu đỏ, đem về giấu ở phía sau nhà vệ sinh của gia đình. Đến khoảng 11 giờ 00 phút ngày 01/12/2018, C đem số cau trên đến nhà anh Chín để ở sân nhà rồi ra về (Số cau này, sau đó anh Chín đã lấy 30 cây đem trồng trong vườn, số còn lại anh Chín trồng ươm, bảo quản tại nhà).

Sau khi phát hiện vườn cau của gia đình bị nhổ trộm, ngày 01/12/2018, anh Trịnh Quốc Dân đã trình báo vụ việc với cơ quan chức năng. Đến ngày 04/12/2018, C đến Công an xã Thành Vân đầu thú, khai nhận hành vi nhổ trộm cau của bản thân như đã nêu trên.

Về số lượng cau giống C trộm cắp, quá trình điều tra anh Trịnh Quốc Dân khai báo bị mất trộm 695 cây; Trần Trí C khai không xác định được số lượng cây đã nhổ trộm, nhưng toàn bộ số cây này C đã đem đến nhà anh Quý và anh Chín. Theo lời khai của C và thông tin anh Dân cung cấp, Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra, xác minh, thu giữ tại nhà anh Quý 220 cây cau và tại nhà anh Chín 280 cây cau do C trộm cắp mang đến. Như vậy, chỉ có căn cứ xác định số lượng cau C trộm cắp của gia đình anh Dân cả hai lần nêu trên là 500 cây.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 62/HĐĐGTS-TT ngày 18/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thạch Thành xác định:

- 220 cây cau giống thu giữ tại nhà anh Quý trị giá 3.080.000 đồng;
- 280 cây cau giống thu giữ tại nhà anh Chín trị giá 3.920.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản Trần Trí C trộm cắp của cả hai lần là 7.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, Trần Trí C đã thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình anh Dân số tiền 10.500.000 đồng, anh Dân không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm. Xác minh về tài sản, thu nhập xác định hiện tại bị cáo đang có tài sản chung với gia đình là nhà đất có giá trị.

Đối với số cau còn lại bị mất theo lời khai của anh Dân, hiện chưa có đủ cơ sở xác định do C trộm cắp, Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý khi có đủ căn cứ.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 500 cây cau giống tại nhà anh Bùi Văn Quý và Bùi Văn Chín. Quá trình điều tra, người bị hại

Trịnh Quốc Dân đã nhận đủ tiền bồi thường thiệt hại, không yêu cầu nhận lại số cau bị trộm cắp; Cơ quan điều tra đã giao số cau này cho gia đình anh Quý và anh Chín trồng ươm tại vườn để bảo quản, chờ xử lý.

Đối với 02 chiếc bao tải C sử dụng để đựng số cau trộm cắp đem về nhà anh Quý và anh Chín, sau khi lấy cau trồng, anh Quý và anh Chín đã vứt bỏ bao tải, hiện không xác định được ở đâu nên không thu giữ được.

Tại phiên tòa người bị hại anh Trịnh Quốc Dân không yêu cầu nhận lại số cau bị trộm cắp, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo C đề nghị giao số cau cho anh Quý và anh Chín được sở hữu.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKSTT ngày 06/03/2019, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Trần Trí C về tội “ Trộm cắp tài sản ” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Thạch Thành giữ nguyên quyết định truy tố đồng thời đề nghị áp dụng khoản 1 điều 173, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điểm g khoản 1 điều 52 và điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Trí C từ 6 tháng đến 9 tháng tù, được trừ đi 03 ngày tạm giữ. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại đủ tài sản của mình không yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét. Về xử lý vật chứng: Đối với 500 cây cau giống tại nhà anh Bùi Văn Quý và Bùi Văn Chín. Người bị hại Trịnh Quốc Dân đã nhận đủ tiền bồi thường thiệt hại, không yêu cầu nhận lại số cau bị trộm cắp nên số cau này thuộc quyền sở hữu của bị cáo, bị cáo có ý kiến giao số cau này cho anh Quý và anh Chín. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục giao số cau này cho gia đình anh Quý và anh Chín sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

“ Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: ”

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Trí C đã nhận tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai của người bị hại; kết luận định giá tài sản, cùng với những tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của Trần Trí C xuất phát từ động cơ vụ lợi nên vào khoảng giữa tháng 11/2018, Trần Trí Công đã nhổ trộm trong lô đất của gia đình anh Trịnh Quốc Dân ở đội Thành Vân, xã Thành Vân 220 cây cau trị giá 3.080.000 đồng. Tiếp đó đến ngày 30/11/2018, C tiếp tục nhổ trộm của gia đình anh Dân 280 cây cau trị giá 3.920.000 đồng. Tổng số cau giống C trộm cắp của gia đình anh Dân là 500 cây trị giá 7.000.000 đồng đã phạm vào tội “ Trộm cắp tài sản ” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của VKSND huyện Thạch Thành đã truy tố bị cáo Trần Trí C là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Đây là vụ án hình sự ít nghiêm trọng do Trần Trí C thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn. Hội đồng xét xử xét thấy, cần xét xử bị cáo một mức án nghiêm minh, tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3]. Xét về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội có 01 tình tiết tăng nặng là “ phạm tội từ 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Có 04 tình tiết giảm nhẹ là “ tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả”, “ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, “ đầu thú” và” người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt “, quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, cải tạo sớm trở về đoàn tụ gia đình trở thành người công dân có ích cho xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Trần Trí C đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình anh Dân số tiền 10.500.000 đồng, anh Dân không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm nên HĐXX không xem xét.

[5]. Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 500 cây cau giống tại nhà anh Bùi Văn Quý và Bùi Văn Chín. Quá trình điều tra, người bị hại Trịnh Quốc Dân đã nhận đủ tiền bồi thường thiệt hại, không yêu cầu nhận lại số cau bị trộm cắp. Bị cáo C đề nghị giao số cau cho anh Quý và anh Chín được sở hữu . Vì vậy, cần tiếp tục giao số cau này cho gia đình anh Quý và anh Chín được sở hữu, sử dụng là phù hợp pháp luật.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên Cơ quan điều tra công an huyện Thạch Thành và kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố: Bị cáo Trần Trí C phạm tội “ Trộm cắp tài sản ”.

- Áp dụng: Khoản 1 điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điểm g khoản 1 điều 52 và điều 38 Bộ luật Hình sự; Điểm b khoản 3 điều 106, khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 điều 6, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

- Xử phạt: Trần Trí C 06 (sáu) tháng tù, được trừ đi 03 ngày tạm giữ. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 05 (năm) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: + Giao 220 cây cau giống hiện đang được trồng tại nhà anh Bùi Văn Quý cho anh Bùi Văn Quý được sở hữu và tiếp tục sử dụng.

+ Giao 280 cây cau giống hiện đang được trồng tại nhà anh Bùi Văn Chín cho anh Bùi Văn Chín được sở hữu và tiếp tục sử dụng;

- Án phí: Bị cáo Trần Trí C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo Trần Trí C và người bị hại anh Trịnh Quốc Dân. Bị cáo Trần Trí C và người bị hại anh Trịnh Quốc Dân được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Công an H. Thạch Thành;
- VKSND H. Thạch Thành;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Văn Hùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Văn Kiên Bùi Thị Bích Thủy

Phạm Văn Hùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Quý Quách Hà Vĩnh

Phạm Văn Hùng

Đề cương xét hỏi

Chủ tọa hỏi bị cáo Cường:

- Bị cáo hãy trình bày cho HĐXX rõ diễn biến những việc xảy ra liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo vào ngày 07/03/2018?
- Ngày 05/03 bị cáo đi đâu?
- Bị cáo lên nhà ai? Ở đâu?
- Mua gỗ ở đâu?
- Khi đi mang theo những gì?
- Bị cáo nói với những người khác như thế nào?
- Bị cáo đã lên Thạch Thành lần nào chưa?
- Mục đích bị cáo đi lên Thạch Thành làm gì?
- Khi lên đến bờ đê bị cáo làm những việc gì?
- Tại vườn cao su bị cáo thấy những gì?
- Bị cáo dắt con trâu ở vị trí nào? Trâu buộc vào thứ gì?
- Khoảng cách giữa chỗ bị cáo ngồi nghỉ so với chỗ Sơn đi đái bao nhiêu m?
- Khoảng cách giữa chỗ cột trâu so với chỗ Sơn đi đái bao nhiêu m?
-
-
- Hỏi bị cáo Sơn:
 - Bị cáo đã nghe rõ lời khai của bị cáo Cường chưa?
 - Lời khai của bị cáo Cường đúng hay sai?
 - Bị cáo có bổ sung gì vào lời khai bị cáo Cường ko? Có ý kiến gì không?
 - Khi đi bị cáo mang theo bao nhiêu tiền?
 -?
 - Vị trí bị cáo đi đái cách chỗ cột trâu bao nhiêu m?
 - Lúc bị cáo đi đái ngoài Cường ra có ai ở đó không?
 - Sao phải đi cách xa nắp chỗ khác đêr ddaissowj trâu nhìn thấy nên ngại à?

- Sao bị cáo có tiền mà phải gọi Nguyên lên đón?
- Các bị cáo có bàn bạc gì với Nguyên ko? Nguyên có biết việc các bị cáo đi ăn trộm ko?
 - Hỏi người bị hại:
- Khi nào thì anh biết mình bị mất tài sản?
- Mất những gì?
- Anh đã nhận lại tài sản của mình chưa?
- Anh có yêu cầu bồi thường gì thêm không?
- Anh có ý kiến gì khác ko ?

- Hội thẩm Khắc hỏi bị cáo Huy
- Mục đích bị cáo trộm cắp tài sản là gì?
- Ngoài lần phạm tội này bị cáo đã phạm tội bao nhiêu lần khác rồi?
- Bị cáo nghiện ma túy từ thời gian nào?
- Bị cáo sử dụng ma túy như thế nào?
- Tiền bị cáo sử dụng ma túy bị cáo lấy ở đâu?
- Thu nhập của bị cáo hàng tháng bao nhiêu? Lấy gì để sinh sống hàng ngày?
- Gia đình bị cáo có ai là người có công với cách mạng không?
- Bị cáo xét thấy hành vi của mình là đúng hay sai?

- Hội thẩm Tỉnh hỏi bị cáo Lương
- Đã có lần nào bị cáo bị các cơ quan pháp luật xử lý về hành vi vi phạm pháp luật chưa?
- Bị cáo làm nghề gì? Thu nhập của bị cáo hàng tháng bao nhiêu?
- Bị cáo nghiện ma túy từ thời gian nào?
- Bị cáo sử dụng ma túy như thế nào?
- Tiền bị cáo sử dụng ma túy bị cáo lấy ở đâu?
- Gia đình bị cáo có ai là người có công với cách mạng không?
- Bản thân bị cáo có thành tích gì đặc biệt không?
- Bị cáo xét thấy hành vi của mình là đúng hay sai?
- Bị cáo nhận thức như thế nào về hành vi phạm tội của mình?

Nơi nhận:

- Công an H. Thạch Thành;
- VKSND H. Thạch Thành;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THA H. Thạch Thành;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thanh Hóa
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Văn Hùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Đình Tâm

Nguyễn Văn Quý

Phạm Văn Hùng

